TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST - DS	*TP. Trà Vinh, ngày 03 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần C**

Địa chỉ trụ sở: số A đường P, phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thủy N** – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần C.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thủy N: bà **Phan Khánh V** theo văn bản ủy quyền số: 08/CVL-GUQ ngày 20/5/2024.

- Bị đơn: **Công ty TNHH X**

Địa chỉ trụ sở: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: ông **Nguyễn Văn H,** Giám đốc Công ty TNHH X.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn H: ông **Hồ Hoàng K**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khóm A, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Khánh V là đại diện nguyên đơn và ông Hồ Hoàng K là đại diện bị đơn thống nhất thỏa thuận: Công ty TNHH X đồng ý trả cho Công ty Cổ phần C số tiền nợ gốc là 73.072.740 đồng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 23/5/2024.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.826.818 đồng (một triệu tám trăm hai mươi sáu ngàn tám trăm mười tám đồng): Các bên thỏa thuận thống nhất: Công ty Cổ phần C phải chịu 913.409 đồng (chín trăm mười ba ngàn bốn trăm lẻ chín ngàn đồng) nhưng được cấn trừ vào số tiền 2.860.000 đồng đã nộp theo biên lại 0003790 ngày 16/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên Công ty Cổ phần C được hoàn trả 1.946.591 đồng (một triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn năm trăm chín mươi mốt đồng). Công ty TNHH X phải chịu 913.409 đồng (chín trăm mười ba ngàn bốn trăm lẻ chín ngàn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều